TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-ST
Ngày: 15-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Lê Văn Vững**

2- Ông **Nguyễn Văn Ánh**

- Thư ký phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Xuân Hoàng –** Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa*:**

Ông **Trần Văn Nguyên –** Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09 tháng 11 năm 2018 và ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường A của Ủy ban nhân dân Huyện thuộc khóm 3, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười. Tòa án Huyện mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn A,** sinh năm 1999; nơi cư trú ấp C, xã T, huyện L, Đồng Tháp; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 07/12; dân tộc Khơ me; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Lương Thị H, sinh năm 1981 (còn sống); vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự không; nhân thân: Ngày 09/4/2015 bị Công an xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau; bắt tạm giam ngày 28/8/2018; bị cáo còn tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ **Lương Thị H,** sinh năm: 1981. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

2/ **Lê Văn G,** sinh năm: 1995. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

** Người chứng kiến:*

1/ **Trang Văn Ch,** sinh năm: 1963. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện M, tỉnh Đồng Tháp.

2/ **Phạm Minh H,** sinh năm: 1985. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã B, huyện M, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn A cùng mẹ là Lương Thị H đi làm công nhân tại công ty thêu Dương Thăng thuộc khu công nghiệp Đại Đăng, thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương. Trong thời gian làm công nhân, A quen biết được Lâm văn G, sinh năm 1995 quê ở huyện V, tỉnh Bạc Liêu và người tên Tr (không rõ họ, địa chỉ nhà ở tỉnh Bình Dương) đều là những người nghiện ma tuý. Tr thường bán ma tuý để A và G sử dụng.

Ngày 19/8/2018, A cùng với G mỗi người hùn 100.000 đồng mua của Tr 01 tép ma tuý giá 200.000 đồng, đem đến nhà trọ H.Đ (địa chỉ ấp 5, xã Đ, huyện C) sử dụng. Đến ngày 21/8/2018, A nghe tin bạn gái tên Nh nhà ở xã L, huyện C, bị tai nạn giao thông, nên A điều khiển xe mô tô chở G về tỉnh Bình Dương gặp bà H xin tiền lo điều trị vết thương cho chị Nh, bà H cho số tiền 1.500.000 đồng. Nhận được tiền, A lấy 150.000 đồng hùn với G mua ma túy sử dụng. A điện thoại di động cho Tr hỏi mua 01 tép ma tuý giá 300.000 đồng, Tr đồng ý và hẹn đến khu công nghiệp Đại Đăng giao ma tuý. A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66P1-918.74 chở G đến gặp Tr đưa 300.000 đồng, nhận 01 tép ma tuý cất giấu vào bóp da màu đen, điều khiển xe mô tô chở G đi đến nhà trọ H.Đ để sử dụng. Khoảng 9 giờ ngày 21/8/2018, khi đi đến tuyến đường N2 (địa chỉ khóm 1, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười) thì bị Tổ tuần tra kiểm soát Đội cảnh sát giao thông số 3, thuộc phòng PC67 Công an tỉnh Đồng Tháp dừng phương tiện kiểm tra, phát hiện Thư cất giấu ma tuý nên thông báo cho lực lượng phòng chống ma tuý Công an huyện Tháp Mười lập biên bản bắt quả tang, niêm phong ma túy ký hiệu là A1.

Tại Bản Kết luận giám định số 596/KL-KTHS ngày 22/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 túi nylon màu trắng được hàn kín hai đầu được niêm phong ký hiệu là A1 là chất ma túy, có khối lượng 0,110 gam, loại Methamphetamine. Hoàn trả sau giám định tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phòng bì ghi ký hiệu A1 có tổng khối lượng 0,084 gam.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen biển kiểm soát 66P1-918.74.

- Thu trong cốp xe mô tô 02 con dao tự chế (01 cây dao dài 60cm, 01 cây dao dài 25cm), 01 con dao thái lan cán vàng dài 20cm.

- 01 (một) túi xách da màu đen bên trong có 01 bóp da màu đen, hiệu Louis Vuitton, bên trong bóp có bịt nylon màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong bịch nylon có chứa nhiều tin thể rắn màu trắng (nghi là ma tuý tổng hợp) niêm phong ký hiệu là A1.

- Tiền Việt Nam 1.300.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại Iphone 5 màu trắng.

- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng trên người của Lê Văn G.

Xét thấy không cần thiết tạm giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả cho chị Lương Thị H xe mô tô biển kiểm soát 66P1-918.74.

Tại Bản Cáo trạng số 36/CT-VKSTM ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

+ Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định trong phòng bì ghi ký hiệu A1 có tổng khối lượng 0,084 gam.

- 02 (hai) con dao tự chế (01 cây dao dài 60cm, 01 cây dao dài 25cm), 01 (một) con dao thái lan cán vàng dài 20cm.

- 01 (một) túi xách da màu đen; 01 (một) bóp da màu đen hiệu Louis Vuitton.

- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Tịch thu bán thu tiền nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại Iphone 5 màu trắng, do sử dụng để mua ma túy.

Tiếp tục tạm giữ số tiền Việt Nam 1.300.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Tại phiên tòa ngày 09/11/2018 và ngày 15/11/2018 bị cáo A khai: Ngày 21/8/2018, bị cáo hùn với G mỗi người 150.000 đồng mua ma túy để sử dụng. Bị

cáo điện thoại mua của Tr 01 tép ma túy giá 300.000 đồng. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66P1-918.74 chở G đến khu công nghiệp Đại Đăng nhận 01 tép ma tuý và trả Tr 300.000 đồng. Sau đó, bị cáo cất giấu tép ma tuý vừa mua vào bóp da màu đen và điều khiển xe mô tô chở G đi đến nhà trọ H.Đ để sử dụng. Trên đường đi, bị cáo có đổi tay lái cho G điều khiển. Đến khoảng 09 giờ ngày 21/8/2018, khi G chở bị cáo đi đến tuyến đường N2 (địa chỉ khóm 1, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười), thì bị Công an dừng phương tiện kiểm tra và thu giữ trên người bị cáo 01 bịch ma túy.

- Tại phiên tòa ngày 09/11/2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Văn G khai: Anh mượn tiền của bị cáo 300.000 đồng, trực tiếp giao tiền cho Tr và nhận ma túy từ Tr. Sau khi nhận ma túy, thì bị cáo A điều khiển xe chở anh đi từ tỉnh Bình Dương về nhà trọ H.Đ thuộc xã Đ, huyện M để sử dụng. Khi đi đến tuyến đường N2 thuộc huyện Đức Hòa, Long An thì đổi tay lái, do bị cáo A buồn ngủ, sau đó bị Cảnh sát giao thông dừng xe kiểm tra và bắt giữ. Khi bị bắt, hai cây dao và cây kéo là của anh, còn ma túy thì để trong bóp và bóp để trong cái giỏ của bị cáo A, chính anh là người giữ cái giỏ. Tại phiên tòa ngày 15/11/2018, anh cho rằng do tinh thần không ổn định, nên tại phiên tòa ngày 09/11/2018, anh khai không đúng. Nay, anh khẳng định lời khai của bị cáo là đúng, anh và bị cáo hùn mỗi người 150.000 đồng mua ma túy sử dụng. Sau khi mua ma túy thì bị cáo là người cất giữ. Sau đó, anh và bị cáo thay phiên nhau điều khiển xe mô tô về nhà trọ H.Đ để sử dụng. Khi bị Công an dừng phương tiện kiểm tra, thì anh là người điều khiển xe và bị cáo là người cất giấu ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo A khai nhận đã có hành vi tàng trữ trong người 0,110 gam ma túy, loại Methamphetamine, bị Công an bắt quả tang vào ngày 21/8/2018, để sử dụng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với Bản Kết luận giám định số 596/KL-KTHS ngày 22/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[4] Xét, bị cáo A là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của các chất ma túy đối với sức khỏe của con người và việc tàng trữ trái phép các chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo lại cố tình mua ma túy tàng trữ để sử dụng cá nhân, hành vi của bị cáo chẳng những gây tổn hại cho sức khỏe của bị cáo mà còn tiếp tay cho việc tiêu thụ ma túy. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xâm phạm trực tiếp đến những quy định của Nhà nước về mua bán và quản lý các chất ma túy, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì trên thực tế hiện nay, các chất ma túy là mầm móng, là nguồn phát sinh của nhiều loại tội phạm.

[5] Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Đồng thời cũng nhằm để phòng ngừa chung trong toàn xã hội nói chung và địa phương huyện Tháp Mười nói riêng, do các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết *"Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải",* để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] **Về vật chứng**: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định trong phòng bì ghi ký hiệu A1 có tổng khối lượng 0,084 gam.

- 02 (hai) con dao tự chế (01 cây dao dài 60cm, 01 cây dao dài 25cm), 01 (một) con dao thái lan cán vàng dài 20cm.

- 01 (một) túi xách da màu đen; 01 (một) bóp da màu đen hiệu Louis Vuitton.

- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Tịch thu bán thu tiền nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại Iphone 5 màu trắng, do sử dụng để mua ma túy.

Tiếp tục tạm giữ số tiền Việt Nam 1.300.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý vật chứng, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/9/2018).

[8] Đối với đối tượng Tr theo lời khai bị cáo A, Tr là người trực tiếp 02 lần bán ma tuý cho bị cáo, nhưng không rõ họ tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra không làm

việc được, khi làm việc được sẽ xử lý sau.

[9] Đối với Lê Văn G, căn cứ vào tài liệu thu thập được chưa đủ căn cứ chứng minh Giang đồng phạm với bị cáo A về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý, nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ đến Công an thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười lập hồ sơ đưa vào Cở sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2/- Xử phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 28/8/2018.

3/- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- Ma tuý còn lại sau giám định trong phòng bì ghi ký hiệu A1 có tổng khối lượng 0,084 gam.

- 02 (hai) con dao tự chế (01 cây dao dài 60cm, 01 cây dao dài 25cm), 01 (một) con dao thái lan cán vàng dài 20cm.

- 01 (một) túi xách da màu đen; 01 (một) bóp da màu đen hiệu Louis Vuitton.

- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

Tịch thu bán thu tiền nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại Iphone 5 màu trắng, do sử dụng để mua ma túy.

Tiếp tục tạm giữ số tiền Việt Nam 1.300.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý vật chứng, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/9/2018).

4/- Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Thi).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hiến Cương